TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:112/2023/HC-PT
Ngày: 02/3/2023
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tiến;

Các Thẩm phán: Ông Võ Hồng Sơn;

Ông Trần Quang Minh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long- Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Ông Phạm Quốc Huy, Kiểm sát viên cao cấp tham gia phiên tòa.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 576/2022/TLPT-HC ngày 01 tháng 12 năm 2022 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 48/2022/HC-ST ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh TB bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1605/2023/QĐPT-HC ngày 20 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Trần Thế L, sinh năm 1955;

Nơi cư trú: huyện Kiến Xương, tỉnh TB.

2. Người bị kiện: Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh TB - Ông Phí Ngọc T – Chức vụ: Giám đốc, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản đối thoại, Người khởi kiện trình bày:

Ông L đi bộ đội, có thời gian chiến đấu tại vùng quân đội Mỹ sử dụng chất độc hóa học. Sau khi xuất ngũ, ông mắc bệnh nên bị suy giảm khả năng lao động.

Ông L được Hội đồng GĐYK giám định ngày 11/10/2008 kết luận tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 73%. Vợ chồng ông có 2 con đẻ, con thứ nhất sinh năm 1979, ông sinh con chưa kịp đặt tên thì bị chết ngay sau khi sinh do "tật đầu nhỏ bẩm sinh, thoát vị màng não" con thứ 2 là Trần Thế Đ, sinh năm 1981 bị "đám da nhiễm sắc tố bẩm sinh vùng lưng".

Theo hướng dẫn của cán bộ LĐTBXH xã V.T, huyện Kiến Xương, ông đã hoàn thiện hồ sơ hưởng chế độ trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, Trạm y tế xã V.T đã có giấy xác nhận tình trạng bệnh tật của anh Đ - con ông và UBND huyện Kiến Xương xác nhận theo đúng quy định. Theo Thông tư số 25 ngày 15/11/2007 của Bộ LĐTBXH, ông thuộc trường hợp người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh, người hưởng chế độ mất sức lao động nên không phải đi giám định y khoa để xác định tình trạng suy giảm khả năng lao động và con của ông không phải đi giám định. Do đó, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Quyết định số 503/QĐ-SLĐTBXH ngày 20/12/2008 về việc trợ cấp người HĐKC bị nhiễm CĐHH đối với ông L kể từ tháng 12/2008, với mức trợ cấp 683.000 đồng/tháng (mức trợ cấp bị mắc bệnh suy giảm khả năng lao động từ 80% trở xuống) là đúng quy định pháp luật.

Ngày 05/8/2017, tổ thực chứng do Sở LĐTBXH thành lập đã tiến hành bằng phiếu kiểm tra, xác định tình trạng dị dạng, dị tật của con đẻ người HĐKC đề kết quả thực chứng tình trạng dị dạng dị tật (viết tắt là DDDT) của anh Đ tuy nhiên anh Trần Thế Đ đã chết. Sau đó, cán bộ LĐTBXH của xã V.T và UBND huyện Kiến Xương hướng dẫn ông L cung cấp các tài liệu liên quan đến việc ông có con bị DDDT đã chết. Tháng 8/2018, ông L có bổ sung hồ sơ có con đẻ mắc DDDT đã chết gồm xác nhận của người làm chứng, họp xét duyệt công khai tại địa phương…Đơn xin xác nhận ngày 19 tháng 7 năm 2018, Giấy xác nhận số 34/GXN ngày 12/8/2018 của Trạm Y tế xã V.T và UBND huyện V.T, huyện Kiến Xương đã xác nhận ông L có con đẻ sinh năm 1979 bị "tật đầu nhỏ bẩm sinh, thoát vị màng não" và đã chết. Ông đã nộp các tài liệu bổ sung này nhưng Sở LĐTBXH tỉnh TB không chấp nhận hồ sơ kê khai bổ sung của ông.

Đến ngày 24/12/2020, ông nhận Quyết định số 2120/QĐ-SLĐTBXH ngày 24/12/2020 về việc ngừng thực hiện chế độ đối với người HĐKC bị nhiễm CĐHH của Giám đốc Sở LĐTBXH.

Ông cho rằng Quyết định ngừng thực hiện chế độ đối với ông là trái pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông bởi vì Sở LĐTBXH tỉnh TB căn cứ vào Kết luận thanh tra số 44/KL-TTr ngày 02/4/2015 của Thanh tra Bộ LĐTBXH

và ông đã thực hiện bổ sung hồ sơ theo quy định này nhưng Sở LĐTBXH không chấp nhận là thực hiện không đúng Kết luận thanh tra.

- Việc rà soát của tổ thực chứng không có Biên bản thực chứng đối với anh Đ, chỉ có phiếu kiểm tra, xác định tình trạng DDDT của con đẻ người HĐKC (Ông L khai: Bệnh nhân có tiền sử bị đám da nhiễm sắc tố vùng bụng, đã chết năm 2012 do bị xuất huyết phổi, suy hô hấp cấp không hồi phục). Việc thực chứng lại căn cứ vào danh mục DDDT theo Thông tư liên tịch số 20/2016/TTLT-BYT-BLĐTBXH và không có kết luận của tổ thực chứng, tổ thực chứng có 14 thành phần nhưng không ký đầy đủ nên văn bản này không có giá trị pháp lý.

Ông đề nghị Tòa án hủy Quyết định số 2120/QĐ-SLĐTBXH ngày 24/12/2020 của Giám đốc sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh TB về việc ngừng thực hiện chế độ đối với người HĐKC bị nhiễm CĐHH. Buộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh thực hiện đúng theo Quyết định số 503/QĐ-SLĐTBXH, ngày 20/12/2008 về việc trợ cấp đối với người tham gia hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và đúng theo quy định của pháp luật.

2. Ý kiến của đại diện người bị kiện đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện:

2.1. Sở LĐTBXH tỉnh TB đã áp dụng các căn cứ pháp lý thực hiện chính sách đối với người tham gia HĐKC bị nhiễm CĐHH gồm: Pháp lệnh ưu đãi người có công với Cách mạng số 26 ngày 29/6/2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị định số 54 ngày 26/5/2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh số 26 của UBTVQH11; Thông tư số 07 ngày 26/7/2006 và Thông tư số 25 ngày 15/11/2007 đều của Bộ LĐTBXH cùng các văn bản liên quan của các cơ quan có thẩm quyền của Trung ương và UBND tỉnh TB.

2.2. Trường hợp của ông Trần Thế L đủ điều kiện về thời gian tham gia chiến trường từ tháng 8/1961 đến tháng 4/1975, ông L thuộc trường hợp người hưởng chính sách như người hưởng chế độ mất sức lao động. Về hồ sơ đề nghị và quá trình xét duyệt hưởng chế độ trợ cấp người HĐKC bị nhiễm CĐHH của ông Trần Thế L:

- Bản khai cá nhân của ông L ngày 07/4/2007, trong đó ông L khai có con đẻ là Trần Thế Đ, sinh 1981, bị DDDT là đám da nhiễm sắc tố bẩm sinh vùng lưng.

- Giấy xác nhận số 057/GXN ngày 21/5/2007 của UBND huyện Kiến Xương xác nhận mắc DDDT đối với anh Đ.

- Biên bản của Hội đồng chính sách và Giấy xác nhận của UBND xã V.T, huyện Kiến Xương; Giấy xác nhận của Trạm Y tế xã V.T xác nhận ông L có con đẻ

là anh Trần Thế Đ, sinh năm 1981, bị DDDT "đám da nhiễm sắc tố bẩm sinh vùng lưng", suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt.

- Sau khi xét duyệt hồ sơ theo quy định, Sở LĐTBXH đã ban hành Thông báo về hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi người có công của ông L để niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã và thông báo trên Đài truyền thanh xã. Quá trình công khai không nhận được ý kiến thắc mắc về hồ sơ của ông.

Vì vậy, Sở LĐTBXH đã ban hành Quyết định số 503/QĐ-SLĐTBXH ngày 20/12/2008 về việc trợ cấp người HĐKC bị nhiễm CĐHH đối với ông L.

2.3 Việc ngừng thực hiện chế độ đối với người HĐKC bị nhiễm CĐHH của ông L như sau:

Thanh tra Bộ LĐTBXH thanh tra về việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công với Cách mạng tại huyện Đông Hưng và Kiến Xương năm 2015, tại huyện Quỳnh Phụ năm 2017 của tỉnh TB và đã ban hành Kết luận thanh tra số 44/KL-Ttr ngày 02/4/2015 và Kết luận thanh tra số 482/KL-TTr ngày 29/11/2017. Hai Kết luận thanh tra trên đã chỉ rõ nhưng thiếu sót như sau:

Tại điểm 2.1, mục 2, phần III Kết luận thanh tra số 44/KL-Ttr kết luận việc xác lập hồ sơ người HĐKC và con đẻ của họ bị nhiễm CĐHH khi thực hiện Nghị định 54/2006/NĐ-CP và Thông tư 07/2006/TT-BLĐTBXH ghi rõ: "Khi các cơ quan có thẩm quyền (như Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế) chưa có hướng dẫn về danh mục DDDT có liên quan đến phơi nhiễm CĐHH làm cơ sở để xác lập hồ sơ nhưng Sở LĐTBXH tỉnh TB đã căn cứ vào danh mục 125 loại DDDT do CĐHH ban hành kèm theo Hướng dẫn số 06 ngày 08/3/2007 của Sở Y tế TB để tiến hành xác lập, xét duyệt, xác nhận hồ sơ đối với người HĐKC bị nhiễm CĐHH sinh con DDDT; trong đó có nhiều trường hợp y tế cấp xã, huyện chưa đủ cơ sở để xác định là DDDT bẩm sinh như: cận thị bẩm sinh, mẩn ngứa bẩm sinh, biến dạng lồng ngực, hoặc xác nhận những loại bệnh không phải là DDDT nhưng vẫn được giải quyết chế độ như: gai cột sống, pholip hậu môn, nhược cơ chu kỳ....Thanh tra Bộ LĐTBXH kiến nghị đối với toàn bộ hồ sơ hưởng trợ cấp ưu đãi người HĐKC bị nhiễm CĐHH xác lập theo Thông tư số 07/2006/TT-BLĐTBXH ghi rõ: "Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh TB báo cáo UBND tỉnh lập kế hoạch phối hợp với Sở Y tế, Trung tâm giám định y khoa thành lập Tổ công tác để rà soát, thực chứng về tình trạng DDDT của con đẻ làm điều kiện để giải quyết chế độ đối với người HĐKC... Sau khi rà soát và thực chứng, những trường hợp không đảm bảo thì ban hành quyết định đình chỉ trợ cấp và thu hồi số tiền đã hưởng sai quy định… Sau khi thực hiện việc rà soát xong các đối tượng

thuộc huyện Đông Hưng và Kiến Xương thì tiến hành việc rà soát, thực chứng đối với tất cả các đối tượng của các huyện còn lại trong toàn tỉnh...”

Tại đoạn c, tiết 1.2.2, điểm 1.2, khoản 1, Mục IV kiến nghị của Kết luận thanh tra số 482/KL-TTr, nêu: “Đối với 70 trường hợp hồ sơ được xác lập theo Thông tư số 07/2006/TT-BLĐTBXH nhưng đến tháng 9/2009 hoặc có những trường hợp đến tháng 6/2010 Sở LĐTBXH tỉnh TB mới ban hành Quyết định hưởng trợ cấp nêu tại đoạn d, tiết 2.2.1, điểm 2.2, khoản 2 Mục II Kết luận thanh tra này, đề nghị Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh TB tiến hành kiểm tra, thực chứng về tình trạng bệnh, tật, DDDT làm điều kiện giải quyết chế độ người HĐKC và con đẻ của họ bị nhiễm CĐHH đối với 70 trường hợp nêu trên. Sau khi có kết quả kiểm tra, thực chứng, những trường hợp không bị mắc bệnh, tật, DDDT theo quy định thì ban hành quyết định đình chỉ trợ cấp và thu hồi số tiền đã hưởng sai nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật”.

Vì vậy, Sở LĐTBXH thực hiện Văn bản số 1182/UBND-KGVX ngày 03/4/2017 của UBND tỉnh TB về việc tổ chức thực hiện các Kết luận thanh tra của Thanh tra Bộ LĐTBXH nêu trên, đồng thời đã ban hành quyết định về việc thành lập Tổ công tác tiến hành thực chứng tình trạng DDDT của con đẻ người HĐKC bị phơi nhiễm CĐHH thành phần gồm có đại diện các sở, ngành: LĐTBXH, Y tế, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh, Bệnh viện Phục hồi chức năng.

- Ngày 05/8/2017, tổ công tác tiến hành thực chứng tình trạng DDDT của con đẻ của ông L là anh Trần Thế Đ đã kê khai trong hồ sơ và lập Phiếu kiểm tra, xác định tình trạng DDDT của con đẻ người HĐKC, tuy nhiên anh Trần Thế Đ đã chết. Thành phần tham gia là tổ công tác được Sở LĐTBXH thành lập tại Quyết định số 324/QĐ-SLĐTBXH ngày 13/6/2017, Quyết định số 332/QĐ-SLĐTBXH ngày 26/6/2017, Quyết định số 1150/QĐ-SLĐTBXH ngày 28/8/2017, tổ công tác đã tiến hành thực chứng tình trạng DDDT của anh Đ, tuy nhiên khi lập biên bản (Phiếu kiểm tra, xác định tình trạng DDDT của con đẻ người HĐKC) thì chỉ có tổ trưởng – là bác sỹ, đại diện cơ quan Y tế ký. Nếu ông L bổ sung hồ sơ DDDT mới là kết luận giám định y khoa để xác định sau. Vì vậy biên bản thực chứng không ghi kết luận thực chứng đối với anh Đ, biên bản này vẫn có giá trị.

- Ngày 01/3/2018, Sở LĐTBXH đã tổ chức họp với đại diện các tổ công tác để rà soát, thảo luận kết quả thực chứng và kết luận đối với từng trường hợp trong

đó có trường hợp của anh Trần Thế Đ là con đẻ người HĐKC không mắc DDDT bẩm sinh do hậu quả của CĐHH.

- Ngày 21/5/2018, Tổ công tác của tỉnh đã làm việc với ông Trần Thế L để thông báo lại Kết quả thực chứng và kết luận anh Trần Thế Đ không mắc dị dạng, dị tật bẩm sinh do hậu quả của chất độc hóa học (tuy nhiên do sai sót đã ghi thành tên Trần Thế Hà), phải dừng trợ cấp. Ông Trần Thế L đã ký biên bản làm việc với Tổ công tác. Tại buổi làm việc ông Trần Thế L có kê khai: Ông có sinh 01 người con sinh năm 1979 bị não úng thủy chết ngay sau sinh; bản thân mắc bệnh tiểu đường.

- Tháng 8/2018, ông bổ sung hồ sơ có con đẻ mắc DDDT đã chết. Hồ sơ được lập trên cơ sở xác nhận của người làm chứng là bà Nguyễn Thị Quất, họp xét duyệt công khai tại địa phương…Các giấy tờ của UBND xã V.T, Trạm Y tế xã V.T đều xác nhận ông có con đẻ sinh năm 1979, bị tật đầu nhỏ bẩm sinh, thoát vị màng não, đã chết. Sở LĐTBXH đã báo cáo UBND tỉnh trường hợp bổ sung con đẻ mắc DDDT đã chết (trong đó có hồ sơ của ông L),

Ngày 27/5/2020, UBND tỉnh có Báo cáo số 41/BC-UBND gửi Bộ LĐTBXH, trong đó " đề nghị Bộ LĐTBXH cho phép người HĐKC được bổ sung hoàn thiện hồ sơ trên cơ sở xác nhận của Trạm Y tế cấp xã, ý kiến làm chứng của cán bộ Trạm Y tế xã thời kỳ điều trị, ý kiến của người cùng thôn, xóm nơi đối tượng cư trú..., được công khai minh bạch tại thôn, xóm, được địa phương và Hội đồng chính sách cấp xã xác nhận và kết luận rõ tình trạng DDDT bẩm sinh của con đẻ người HĐKC (đã chết), được UBND cấp huyện thẩm định, thống nhất đề nghị sẽ đủ điều kiện xác nhận là người HĐKC bị nhiễm CĐHH sinh con DDDT đã chết để tiếp tục hưởng chính sách theo quy định". Song Bộ LĐTBXH có Văn bản số 2319/LĐTBXH-TTr ngày 25/6/2020 trả lời là không có cơ sở pháp lý để giải quyết.

Vì vậy, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quyết định số 2120/QĐ-SLĐTBXH ngày 24/12/2020 về việc ngừng thực hiện chế độ ưu đãi người HĐKC bị nhiễm CĐHH đối với ông Trần Thế L. Đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thế L.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 48/2022/HC-ST ngày 17 tháng 8 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh TB đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 3 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; Điều 164; điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206 và khoản 1 Điều 348 của Luật Tố tụng hành chính.

Căn cứ Điều 26 Pháp lệnh ưu đãi người có công với Cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11; Điều 22, 23 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ; Mục VII phần I Thông tư số 07/2006/TT-BLĐTBXH và Điều 3 Thông tư số 25/2007/TT-BLĐTBXH của Bộ LĐTBXH; Khoản 16 Điều 1 Quyết định số 09/2008/QĐ-BYT và Quyết định số 1488/2012/QĐ-BYT của Bộ Y tế; Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 sửa đổi bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với Cách mạng số 26/2005/PL; Điểm c khoản 2 Điều 39 mục 8 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính Phủ; điểm b khoản 3 Điều 27 mục 8 Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 cuả Bộ LĐTBXH; khoản 16 Điều 2 Thông tư liên tịch số 41/2013/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 18/11/2013 của Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH; điểm 5.2 Điều 5 phần I Quyết định số 3459/2017/QĐ-BYT ngày 31/7/2017 của Bộ Y tế.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thế L về yêu cầu hủy Quyết định số 2120/QĐ-SLĐTBXH ngày 24/12/2020 của Giám đốc Sở Lao động, thương binh và xã hội tỉnh TB về việc ngừng thực hiện chế độ đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đối với ông Trần Thế L.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 08/9/2022, người khởi kiện có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Trần Thế L không nộp thêm tài liệu chứng cứ, giữ nguyên nội dung kháng cáo. Ông L cho rằng ông đã được áp dụng trợ cấp người nhiễm chất độc hóa học trước khi có Kết luận thanh tra số 44/KL-TTr ngày 02/4/2015; nhưng Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh TB sau này đã căn cứ vào Kết luận thanh tra số 44/KL-TTr để cắt chế độ trợ cấp mà ông đã được hưởng là trái pháp luật. Đề nghị Tòa án hủy Quyết định số 2120/QĐ-SLĐTBXH ngày 24/12/2020 của Giám đốc Sở Lao động, thương binh và xã hội tỉnh TB.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, thư ký phiên toà khi tiến hành tố tụng và đương sự tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Kháng cáo của ông L trong hạn luật định nên cần được chấp nhận để xem xét.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các bên tại phiên tòa phúc thẩm đã khẳng định: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đã thực hiện theo Kết luận Thanh tra số 44/KL-TTr, rà soát thực chứng về tình trạng DDDT và đã trình Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội để xem xét trường hợp của ông L và một số trường hợp khác. Tuy nhiên sau khi xem xét, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã trả lời không đủ căn cứ pháp luật để áp dụng chế độ trợ cấp nên không chấp nhận. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã bác đơn khởi kiện của người khởi kiện là đúng quy định của pháp luật, kháng cáo của ông L không có căn cứ chấp nhận. Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm bác đơn kháng cáo của ông L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nghe lời trình bày của đương sự; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Kháng cáo của người khởi kiện trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Về việc vắng mặt của đương sự tại phiên tòa phúc thẩm: Xét thấy, người bị kiện vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 158 của Luật Tố tụng hành chính, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung kháng cáo của người khởi kiện:

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông L không xuất trình thêm chứng cứ mới.

Về yêu cầu của ông L, Hội đồng xét xử nhận định: Thanh tra Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã kết luận: *"Chưa có hướng dẫn về danh mục DDDT có liên quan đến phơi nhiễm CĐHH làm cơ sở để xác lập hồ sơ nhưng Sở LĐTBXH tỉnh TB đã căn cứ vào danh mục 125 loại DDDT do CĐHH ban hành kèm theo Hướng dẫn số 06 ngày 08/3/2007 của Sở Y tế TB để tiến hành xác lập, xét duyệt, xác nhận hồ sơ đối với người HĐKC bị nhiễm CĐHH sinh con DDDT; trong đó có nhiều trường hợp y tế cấp xã, huyện chưa đủ cơ sở để xác định là DDDT bẩm sinh như: cận thị bẩm sinh, mẩn ngứa bẩm sinh, biến dạng lồng ngực, hoặc xác nhận những loại bệnh không phải là DDDT nhưng vẫn được giải quyết chế độ như: gai cột sống, pholip hậu môn, nhược cơ chu kỳ..."*. Do đó Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã kiến nghị: "*Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh TB báo cáo UBND tỉnh lập kế hoạch phối hợp với Sở Y tế, Trung tâm giám định y khoa thành lập Tổ công tác để rà soát, thực chứng về tình trạng DDDT của con đẻ làm điều kiện để giải quyết chế độ đối với người HĐKC... Sau khi rà soát và thực chứng, những trường hợp không đảm bảo thì ban hành quyết định đình chỉ trợ cấp và thu hồi số tiền đã hưởng sai quy định… Sau khi thực hiện việc rà soát xong các đối tượng thuộc huyện Đông Hưng và Kiến Xương thì tiến hành việc rà soát, thực chứng đối với tất cả các đối tượng của các huyện còn lại trong toàn tỉnh...".*

Sau khi rà soát, trường hợp con ông L không đủ điều kiện để xác định dị dạng, dị tật do ông L nhiễm chất độc hóa học. Đồng thời, ngày 27/5/2020, UBND tỉnh TB có Báo cáo số 41/BC-UBND gửi Bộ LĐTBXH, đề nghị Bộ LĐTBXH cho phép người HĐKC được bổ sung hoàn thiện hồ sơ để những người thuộc diện như ông L tiếp tục hưởng chính sách theo quy định. Song Bộ LĐTBXH có Văn bản số 2319/LĐTBXH-TTr ngày 25/6/2020 trả lời, không có cơ sở pháp lý để giải quyết.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã bác đơn khởi kiện của người khởi kiện là đúng quy định của pháp luật, kháng cáo của ông Tiệm không có căn cứ chấp nhận. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông L, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[3]. Về án phí: Ông L là người già có đơn xin miễn án phí, nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng Hành chính năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Thế L, giữ nguyên toàn bộ quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 48/2022/HC-ST ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh TB.

[2]. Về án phí: ông Trần Thế L được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

[3]. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Hồng Sơn **Trần Quang Minh** **Nguyễn Mạnh Tiến**

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh TB;
- VKSND tỉnh TB;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: HSVA, P.HCTP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Tiến